

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16-3-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương;

2. Bà Lê Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HN ngày 25 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Shen Jia B, sinh năm 1977, nơi cư trú: Lầu 8, số 44, hẻm 98, Đoạn 1, lộ Quốc Tế, khóm 026, phường Trung Đức, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 9, ấp Thạnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Shen Jia B trình bày:

Ông Shen Jia B và bà Nguyễn Thị Cẩm T quen biết tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú, giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 11-12-2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, về sau ông Shen Jia B và bà Nguyễn Thị Cẩm T phát sinh mâu thuẫn bất hòa về quan điểm, công việc làm, nơi cư trú của vợ chồng xa nhau, bà Cẩm T làm ăn sinh sống ở Việt Nam, ông Shen Jia B ở Đài Loan không trở lại Việt Nam và cũng không liên lạc với bà Cẩm T, từ đó tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, không còn chung sống với nhau, Ông Shen Jia B yêu cầu ly hôn bà Nguyễn Thị Cẩm T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm T trình bày về thời gian, điều kiện đi đến hôn nhân như lời trình bày của ông Shen Jia B.

Bà Tiên thừa nhận do phát sinh mâu thuẫn bất hòa về quan điểm, về việc làm, do ông Shen Jia B sống ở Đài Loan, không về Việt Nam và không liên lạc với nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đồng ý ly hôn.

Bà Nguyễn Thị Cẩm T thừa nhận vợ chồng không có con chung, tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do nguyên đơn xin vắng mặt và cả nguyên đơn và bị đơn đều không yêu cầu hòa giải.

Tại phiên tòa, bị đơn có mặt, Hội đồng xét xử đã công bố nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn.

Bị đơn đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn quốc tịch Đài Loan, cư trú tại Đài Loan có yêu cầu ly hôn với bị đơn là người Việt Nam, cư trú tại ấp Thạnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn vắng mặt, có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về nội dung:

Ông Shen Jia B và bà Nguyễn Thị Cẩm T tự tìm hiểu, yêu thương nhau và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú, theo giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 11-12-2018 nên xác định hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của các bên, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn bất đồng về quan điểm, do công việc nên vợ chồng thường xuyên sống xa nhau, Bà T làm ăn sinh sống ở Việt Nam, ông Shen Jia B ở Đài Loan không trở lại Việt Nam và cũng không liên lạc với Bà T, từ đó tình cảm vợ chồng không còn, không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Shen Jia B yêu cầu ly hôn được bà Nguyễn Thị Cẩm T đồng ý. Tuy nhiên, do các bên yêu cầu không hòa giải và nguyên đơn xin vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt, bị đơn đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn, căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung và tài sản chung, các đương sự thống nhất trình bày không

có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 147, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Shen Jia B

1. Ông Shen Jia B được ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 55, ngày 11-12-2018 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Shen Jia B phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009712 ngày 05/12/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Ông Shen Jia B đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Cẩm T là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của ông Shen Jia B là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú;
- Phòng KTNV-THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Tòa GD&NCTN, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Tâm

